TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2017/HNGĐ - ST
Ngày 29-9-2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phích

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Huy Hoàng;

Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký Tòa án: Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2017/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1622/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 7/38 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, Hải Phòng. Có mặt

- Bị đơn: Anh Hoàng Xuân L, sinh năm 1987; hiện cư trú: #797 Preah Monivong Blvd, Khan Chamkarmorn, Phnom Penh, Campuchia.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và lời khai tại Tòa án của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Hoàng Xuân L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 26/02/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại Việt Nam được một thời gian ngắn thì tháng 9 năm 2013 anh Hoàng Xuân L sang Campuchia làm ăn sinh sống. Từ đó vợ chồng ít liên lạc và không tin tưởng lẫn nhau dẫn đến bất đồng quan điểm sống, lối sống. Nay xác định tình cảm không còn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Xuân L.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Bá Thanh, sinh ngày 05/9/2014. Sau khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao cháu Thanh cho chị H nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có không yêu cầu Tòa án giải quyết

Trong đơn xin ly hôn anh Hoàng Xuân L gửi về Tòa án anh trình bày thống nhất về quá trình kết hôn, lý do xin ly hôn, con chung, tài sản chung như chị Nguyễn Thị H đã trình bày.

Vì điều kiện anh Hoàng Xuân L ở nước ngoài không về Việt Nam được; nên theo khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án không tiến hành hòa giải được. Trong đơn xin ly hôn anh đề nghị được xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có mặt vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn vì chị cho rằng khả năng đoàn tụ vợ chồng không có, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Xuân L.

Về con chung: Chị đề nghị Tòa án giao con chung là cháu Hoàng Bá Thanh, sinh ngày 05/9/2014 cho chị nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân L cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết việc hôn nhân của anh chị. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Anh Hoàng Xuân L là bị đơn hiện đang cư trú tại Campuchia vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 05/9/2014, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014 đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ở Việt Nam được một thời gian ngắn thì anh Hoàng Xuân L sang Campuchia làm ăn sinh sống. Do xa cách về địa lý vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau dẫn đến bất đồng quan điểm sống, lối sống, khả năng đoàn tụ không còn. Nay cả chị H và anh Hoàng Xuân L đều xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đề nghị xin ly hôn là hoàn toàn chính đáng.

Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân L mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không tồn tại; cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị xin được ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Vợ chồng thỏa thuận giao 01 con chung là cháu Hoàng Bá Thanh, sinh ngày 05/9/2014 cho chị H nuôi dưỡng.

Xét việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung là trách nhiệm nghĩa vụ của chị H và anh L, hiện nay cháu Thanh đang ở với chị và cả chị H và anh Thanh đều thỏa thuận giao cháu Thanh cho chị H nuôi dưỡng. Do đó cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị H và anh L, giao cháu Hoàng Bá Thanh cho chị H nuôi dưỡng đến khi trưởng thành hoặc khi có yêu cầu khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân L được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hoàng Xuân L.

Về con chung: Giao cháu cháu Hoàng Bá Thanh, sinh ngày 05/9/2014 cho chị H nuôi dưỡng đến khi trưởng thành hoặc khi có yêu cầu khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ chăm sóc con chung.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm . Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003907 ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo:

+ Anh Hoàng Xuân L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

+ Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Trại Cau, TP Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Phích

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Huy Hoàng Trần Đăng Khoa **Phạm Văn Phích**